

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt Chiến lược phát triển Trường Đại học Hòa Bình
giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn 2045

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Hòa Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2020/NQ-HNNĐT ngày 30 tháng 8 năm 2020 của Hội nghị Nhà đầu tư Trường Đại học Hòa Bình về việc công nhận Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Hòa Bình nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hòa Bình;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Hòa Bình.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược phát triển Trường Đại học Hòa Bình giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn 2045.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng trường Trường Đại học Hòa Bình, các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Trường Đại học Hòa Bình chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐCV, BKS (để b/c);
- Lưu: VP HĐT.



★TS. Nguyễn Văn Ngữ

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÒA BÌNH GIAI ĐOẠN 2022-2030, TÀM NHÌN 2045

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 57/2022/NQ-HĐT ngày 21/10/2022
của Hội đồng trường Trường Đại học Hòa Bình)

Phần I SỨ MỆNH, TÀM NHÌN VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1.1. Sứ mệnh

- Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có nền tảng kiến thức vững chắc, có năng lực đổi mới sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc toàn cầu, có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội và toàn nhân loại, góp phần xây dựng Việt Nam phồn vinh, đậm đà bản sắc dân tộc;

- Nghiên cứu phát triển và ứng dụng các lĩnh vực khoa học và công nghệ tiên tiến phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Mở rộng hợp tác quốc tế với các trường đại học hàng đầu của thế giới và khu vực, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và quốc tế.

1.2. Tầm nhìn

Đến năm 2045 trở thành một Đại học đa ngành, đa lĩnh vực hàng đầu của Việt Nam, có thứ hạng cao trong hệ thống giáo dục đại học khu vực và toàn cầu; là trung tâm xuất sắc về đào tạo công nghệ cao, khoa học sức khỏe, kinh tế số, phát triển bền vững; là trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ uy tín trong nước và quốc tế.

1.3. Giá trị cốt lõi

Giáo dục đào tạo để phát triển toàn diện con người trong kỷ nguyên số.

1.4. Triết lý giáo dục

“Chất lượng - Hội nhập - Sáng tạo”

Chất lượng là đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan và các chuẩn kiểm định trong nước và quốc tế về chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; lấy chất lượng để xây dựng uy tín của Nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục để người học “học thật, thi thật, chất lượng thật”.

Hội nhập là đối sánh và tiếp thu những thành tựu khoa học - công nghệ mới, cách tiếp cận dạy, học và kỹ năng quản trị đại học tiên tiến trong và ngoài nước nhằm liên tục nâng cao chất lượng.

Sáng tạo là có phong cách học tập và làm việc năng động, thích ứng nhanh với thị trường lao động và việc làm luôn biến động trong xã hội, để người học trở thành “nhân tài thật”.

1.5. Định vị Trường Đại học Hòa Bình

Đến năm 2035 đạt xếp hạng nhóm 50 Đại học hàng đầu Việt Nam, nhóm 300 đại học hàng đầu Châu Á và nhóm 1500 đại học trẻ hàng đầu trên thế giới.

Đến năm 2045 đạt xếp hạng nhóm 30 Đại học hàng đầu Việt Nam, nhóm 250 đại học hàng đầu châu Á và nhóm 1000 đại học trẻ hàng đầu thế giới.

Phần II MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

2.1. Mục tiêu chung

Xây dựng và phát triển Trường Đại học Hòa Bình đến năm 2045 trở thành một Đại học đa ngành, đa lĩnh vực, xuất sắc trong đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao và khởi nghiệp sáng tạo của Việt Nam.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Về Đào tạo: Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo hướng phát triển tâm nhìn và năng lực toàn diện. Người học tốt nghiệp tại trường có khả năng thích ứng, hội nhập tốt với môi trường kinh tế số, xã hội số của đất nước và quốc tế, có trình độ chuyên môn, năng lực đổi mới sáng tạo, năng động, say mê nghiên cứu khoa học, hội tụ tri thức, kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp; là địa chỉ kết nối và bồi dưỡng nhân sự cấp cao xuất sắc của Việt Nam cũng như các nước trong khu vực;

Quy mô đào tạo khoảng 35.000 sinh viên vào năm 2035 và 50.000 sinh viên năm 2045.

2.2.2. Về Khoa học, công nghệ: Hình thành các trung tâm nghiên cứu khoa học tiên tiến, có sản phẩm nghiên cứu và chuyển giao đạt tầm quốc gia và quốc tế; Phát triển năng lực nghiên cứu liên ngành, đi đầu trong chuyển đổi số ở Việt Nam; Thành lập doanh nghiệp khoa học công nghệ để thực hiện các hoạt động tư vấn, chuyển giao công nghệ, phối hợp phát triển sản phẩm ứng dụng, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo và các hoạt động phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích.

2.2.3. Về Cơ sở vật chất, thiết bị: Đồng bộ, hiện đại, hạ tầng công nghệ thông tin và số hóa đáp ứng yêu cầu một đại học thông minh, đại học xanh.

2.2.4. Về Kiểm định chất lượng: Đạt kiểm định quốc tế Đại học và khoảng 5% chương trình đào tạo mũi nhọn; đạt xếp hạng nhóm 50 đại học hàng đầu Việt Nam, nhóm 300 đại học hàng đầu Châu Á và nhóm 1500 đại học trẻ hàng đầu trên thế giới vào năm 2035; đạt xếp hạng nhóm 30 Đại học hàng đầu Việt Nam, nhóm 250 đại học hàng đầu châu Á và nhóm 1000 đại học trẻ hàng đầu thế giới vào năm 2045.

2.2.5. Về Tổ chức, đội ngũ và quản trị đại học: Triển khai đồng bộ hệ thống quản trị đại học nhằm phát triển thành đại học theo mô hình số hóa hiện đại; Phát triển đội ngũ nhân sự quản lý, giảng viên, nhân viên có trình độ cao, phù hợp với quy mô, chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng.

2.2.6. Về Hội nhập quốc tế: Nâng cao mức độ quốc tế hóa các chương trình đào tạo, đặc biệt là những chương trình chất lượng cao; thu hút sinh viên, giảng viên, chuyên gia quốc tế đến học tập, làm việc tại trường; tăng cường kết nối với các hoạt động khoa học và công nghệ quốc tế, thu hút chuyên gia nước ngoài đến giảng dạy và tham gia các

hoạt động nghiên khoa học, phát triển các nhóm nghiên cứu, phòng thí nghiệm phối hợp với nước ngoài nhằm gia tăng tiềm lực khoa học công nghệ.

Phần III GIẢI PHÁP VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

3.1. Giải pháp thực hiện chiến lược

3.1.1. Tổ chức bộ máy và quản trị

Chuyển hóa từng bước và tái cấu trúc từ mô hình quản lý Trường Đại học Hòa Bình hiện tại sang xây dựng mô hình tổ chức bộ máy quản trị đại học hiện đại với 3 cấp quản lý, gồm cấp Đại học, cấp trường thành viên/khoa/viện, và cấp bộ môn. Mở rộng và phát triển các khoa hiện tại, các viện, trung tâm đào tạo bồi dưỡng hiện có của Trường Đại học Hòa Bình và của hệ sinh thái Sovico, kết hợp tái cấu trúc thành các trường thành viên, các viện nghiên cứu; liên kết các cơ sở đại học do Tập đoàn Sovico sở hữu trở thành các trường thành viên. Hình thành 5 trường thành viên thuộc 5 khối ngành trọng tâm, gồm: Khối Khoa học Sức khỏe, Khối Kỹ thuật - Công nghệ - Khoa học máy tính - Môi trường, Khối Kinh doanh - Quản trị - Luật, Khối Dịch vụ vận tải - Du lịch - Khách sạn, và Khối Nghệ thuật - Nhân văn - Xã hội. Các trường thành viên, viện nghiên cứu đặt tại địa bàn phù hợp và tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học theo các lĩnh vực có ưu thế và có nhu cầu.

Bộ máy quản lý cấp trường thành viên, viện được giao tự chủ theo năng lực và trực tiếp điều hành, quản lý hoạt động của đơn vị được giao.

Bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ, các quy trình nghiệp vụ, lấy số hóa làm nền tảng để hình thành hệ thống quản trị Trường Đại học Hòa Bình trước năm 2030.

3.1.2. Nhân sự

Sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, đồng bộ về cơ cấu. Đảm bảo chuẩn về trình độ đào tạo, chuẩn về kiến thức chuyên môn, chuẩn về năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học, chuẩn về năng lực quản lý và phục vụ cộng đồng.

Phát triển nguồn nhân lực theo hai giai đoạn: giai đoạn một (2022-2030) phát triển về số lượng đáp ứng yêu cầu đào tạo, giai đoạn hai (2031-2035) phát triển chú trọng chất lượng theo hướng cạnh tranh để đáp ứng yêu cầu hình thành Đại học xuất sắc.

Nhân sự chủ chốt trong hệ thống quản trị và quản lý điều hành được xây dựng trên cơ sở nòng cốt là nhân sự chủ chốt của Trường Đại học Hòa Bình, được bổ sung thông qua tuyển dụng mới những cá nhân xuất sắc, được kiêm nhiệm bởi những cá nhân có kinh nghiệm từ các doanh nghiệp trong hệ sinh thái Sovico, và được tư vấn từ các chuyên gia của Đại học Oxford và các cơ sở đại học đối tác có uy tín.

Cơ cấu giảng viên đến năm 2035 có tỷ lệ 90% người Việt Nam và 10% người nước ngoài với các chương trình tiêu chuẩn, và tương ứng 70/30 đối với các chương trình tiên tiến, xuất sắc.

Nhân sự nước ngoài, gồm Việt kiều, nhân sự đến từ các nước đang phát triển và

nhân sự đến từ các nước phát triển, tương ứng tỷ lệ khoảng 40/40/20 (%).

Nhân sự trong nước đáp ứng tiêu chí về sự đa dạng trong một tổng thể thống nhất. Nhân sự đến từ các nguồn, gồm: 1) lựa chọn đào tạo bồi dưỡng tại chỗ (khoảng 30%); 2) thu hút từ các Đại học, trường Đại học, cơ quan nghiên cứu, cơ quan quản lý, doanh nghiệp trong nước (khoảng 20%); 3) từ TS, ThS sau du học (khoảng 20%); và 4) từ hợp đồng, thỉnh giảng, trong đó chú trọng nguồn từ nhân sự của Tập đoàn Sovico (khoảng 30%).

Tăng cường chất lượng đội ngũ giảng viên, nhân viên và nhân sự quản lý. Đến 2035 có tỷ lệ GS, PGS/TS/ThS đạt 10/50/40 (%). Tỷ lệ nhân sự cơ hưu/nhân sự hợp đồng, thỉnh giảng đạt khoảng 70/30 (%).

Thu hút và phát triển nhân sự thông qua cơ chế lương, môi trường làm việc và cơ hội phát triển, với 3 tiêu chí cơ bản, gồm: 1) bằng cấp cùng với uy tín; 2) vị trí việc làm; và 3) hiệu quả công tác.

Chú trọng chế độ lương đạt tương ứng 1.5 lần và 1.2 lần so với thu nhập bình quân các trường Đại học công lập và Đại học tư, tiến tới ổn định thu nhập bình quân khoảng 1.000 USD/người/tháng trước năm 2025 và 3.000 USD/người/tháng trước năm 2030.

Tạo lập môi trường đại học chuyên nghiệp, văn hóa, thuận tiện cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và phục vụ cộng đồng.

3.1.3. Tuyển sinh

Xây dựng kịch bản chuyên nghiệp, chủ động, sáng tạo và duy trì thường xuyên công tác tư vấn tuyển sinh. Chủ động tham gia các nhóm tư vấn tuyển sinh với các trường đại học công lập và đại học tư có uy tín, tiến tới xây dựng mạng lưới và quy trình tư vấn tuyển sinh độc lập. Phát huy lợi thế tư vấn tuyển sinh thông qua các giao thức mạng xã hội.

Xây dựng đội ngũ truyền thông chuyên nghiệp làm nòng cốt để gắn kết với mạng lưới các đơn vị truyền thông trong nước, giúp xây dựng hình ảnh Trường Đại học Hòa Bình trung thực, khách quan và phát triển vì cộng đồng. Khai thác hiệu quả sự hỗ trợ của hệ sinh thái Tập đoàn Sovico và hợp tác với Đại học Oxford, Đại học Harvard để truyền thông về Trường Đại học Hòa Bình. Kết hợp hài hòa và tương hỗ giữa truyền thông của Trường Đại học Hòa Bình với hệ thống truyền thông của Tập đoàn Sovico.

Nguồn tuyển sinh từ khối học sinh phổ thông toàn quốc. Chú trọng các địa phương, khu vực lợi thế tuyển sinh truyền thống. Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ, môi trường đào tạo văn minh tại các cơ sở đào tạo của Trường Đại học Hòa Bình để tư vấn tuyển sinh. Khai thác lợi thế kết nối đầu vào - đầu ra của hệ sinh thái Sovico và tiềm năng kết nối với Đại học Oxford phục vụ tuyển sinh.

Tuyển sinh quốc tế đến từ các nước trong khu vực, các nước thuộc nhóm đang phát triển, các nước có chi nhánh của các doanh nghiệp thuộc Sovico. Sinh viên từ nguồn trao đổi giữa Trường Đại học Hòa Bình và các trường đối tác chủ yếu cơ cấu cho các chương trình đào tạo tiên tiến, xuất sắc.

3.1.4. Đào tạo

Công tác đào tạo dựa trên 3 trụ cột, gồm đào tạo đại trà diện rộng, đào tạo chuyên sâu bậc cao, và đào tạo tinh hoa/xuất sắc. Đào tạo đại trà là bước quá độ để phát triển các chương trình đào tạo chuyên sâu bậc cao, và đào tạo quốc tế, tiên tiến, tinh hoa, xuất sắc. Đẩy mạnh thu hút sinh viên, học viên quốc tế. Chương trình đào tạo được rà soát, xây dựng và chuẩn hóa theo CDIO.

Quy mô đào tạo giai đoạn ổn định đạt 50.000 sinh viên, học viên, trong đó, tỷ lệ đại học/sau đại học tương ứng khoảng 75/25 (%); tỷ lệ đại trà/tiên tiến xuất sắc khoảng 70/30 (%). Tăng dần tỷ lệ đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp đến 20% sau năm 2030, trong đó chú trọng đặt hàng doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp FDI và các tập đoàn kinh tế lớn. Kết hợp linh hoạt giữa đào tạo theo định hướng ứng dụng và định hướng nghiên cứu ở từng bậc đào tạo và lĩnh vực, chuyên ngành đào tạo.

Mở/dòng ngành, xây dựng mới, liên kết và nhập khẩu chương trình đào tạo chất lượng cao một cách hợp lý và kịp thời theo nhu cầu doanh nghiệp, xã hội và theo xu hướng phát triển quốc tế. Chú trọng phát triển các chương trình đào tạo liên ngành (ngành nhúng), xuyên ngành theo định hướng 4.0.

Kết hợp đào tạo trực tiếp truyền thống với đào tạo từ xa trên nền tảng áp dụng triệt để Cách mạng công nghiệp 4.0.

3.1.5. Khoa học, công nghệ

Đầu tư nguồn lực để phát triển các viện nghiên cứu, bệnh viện thực hành làm trung tâm thu hút các nhà khoa học và người học tham gia nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh để dẫn dắt hoạt động nghiên cứu.

Thúc đẩy nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ theo hướng hữu dụng và tạo ra giá trị gia tăng. Sản phẩm ứng dụng của các nghiên cứu vừa hướng tới phục vụ cho cộng đồng và phục vụ trực tiếp cho nhu cầu đổi mới sáng tạo của Trường Đại học Hòa Bình, cũng như hệ sinh thái Sovico. Nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ bao gồm từ quỹ đổi mới sáng tạo của Trường Đại học Hòa Bình, từ các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và quốc tế và từ chính đặt hàng của Tập đoàn Sovico.

Thúc đẩy công bố kết quả nghiên cứu, sở hữu trí tuệ trong nước và quốc tế để phát triển nhanh xếp hạng Đại học. Phát triển Tạp chí Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Hòa Bình hiện tại thành Tuyển tập Tạp chí Đại học Hòa Bình có chỉ số Scopus/ISI để hướng tới thành lập Nhà xuất bản Đại học Hòa Bình.

Xây dựng môi trường ươm tạo để thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo cho người học và nhân sự của Trường Đại học Hòa Bình. Xây dựng quan hệ gắn kết giữa Trường Đại học Hòa Bình với cộng đồng doanh nghiệp trong nước và quốc tế theo hướng các bên cùng có lợi, cùng phát triển.

Xây dựng sản phẩm chiến lược, như chương trình đào tạo, sản phẩm nghiên cứu được thương mại hóa, kết quả chuyển giao công nghệ, hoặc những cá nhân xuất sắc, có tầm ảnh hưởng và lan tỏa, hấp dẫn mạnh đối với cộng đồng và xã hội.

3.1.6. Hợp tác Quốc tế

Lấy hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học làm nền tảng để phát triển đội ngũ và chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học. Khai thác hiệu quả và triệt để lợi thế hợp tác với Đại học Oxford (Linacre College), Đại học Harvard, Đại học Fullbright, Đại học RMIT để lan tỏa hợp tác với các đối tác từ Anh, Mỹ, Australia, Ấn Độ và các quốc gia khác có nền giáo dục phát triển.

Lấy hợp tác quốc tế để thúc đẩy nâng cao năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, đối với đội ngũ nhân sự và người học. Sau năm 2030 hình thành môi trường tiếng Anh chủ động trong hệ thống Đại học Hòa Bình.

Lấy quốc tế hóa GDĐH để nâng cao chất lượng đào tạo toàn hệ thống Trường Đại học Hòa Bình. Hợp tác quốc tế được linh hoạt giữa nhiều yếu tố, từ tuyển sinh và trao đổi sinh viên quốc tế, giáo sư thỉnh giảng và trao đổi giảng viên, nhóm nghiên cứu quốc tế, cơ sở dữ liệu thư viện và phòng thí nghiệm v.v. Hợp tác quốc tế cũng hướng tới mô hình 3 bên, gồm: 1) Đại học Hòa Bình; 2) một Đại học tiên tiến thuộc quốc gia phát triển; và 3) một Đại học thuộc quốc gia đang/chậm phát triển.

Thành lập Viện Đào tạo công nghệ cao, Trung tâm/Viện nghiên cứu trên cơ sở hợp tác với Đại học Oxford và Đại học Harvard.

3.1.7. Tài chính

Trường Đại học Hòa Bình đảm bảo cân đối được thu chi và có lợi nhuận để tái đầu tư mở rộng trước năm 2030.

Mở rộng, đa dạng hóa và đảm bảo bền vững các nguồn thu từ đào tạo, từ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, từ dịch vụ, và từ hiến tặng (có thể). Giai đoạn hoạt động ổn định đạt cơ cấu nguồn thu từ đào tạo/nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ/dịch vụ/hiến tặng đạt 65/17/13/5 (%).

Cơ cấu chi hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả. Ưu tiên chi cho đầu tư và phát triển con người và đầu tư phát triển CSVC thiết bị. Chi cho con người đảm bảo dựa trên hiệu suất và hiệu quả công việc.

Sau năm 2030 áp dụng cơ chế tự chủ tài chính đối với một số trường, viện nghiên cứu, trung tâm dịch vụ đáp ứng được các tiêu chí do Đại học Hòa Bình đề ra. Cơ chế tự chủ tài chính cũng có thể được áp dụng đến cá nhân đối với cá nhân có năng lực dẫn dắt nhóm giảng dạy và nghiên cứu.

Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm, ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Giai đoạn hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị và nhân sự (trước năm 2030) cần sự hỗ trợ tài chính từ Tập đoàn Sovico.

3.1.8. Cơ sở vật chất, thiết bị

Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị hữu hình song hành cùng phát triển nền tảng số để tiến tới nền tảng đại học thông minh. Cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng đồng bộ, hiện đại, bền vững, có khả năng kết nối, chuyển đổi và chia sẻ trực tuyến giữa các cơ sở đào tạo của Trường Đại học Hòa Bình, tiến tới có khả năng kết nối với một số cơ sở đào tạo quốc tế.

Đầu tư đồng bộ, hiện đại, nhưng phân kỳ tập trung trọng tâm, trọng điểm vào những ngành, lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu khoa học mang lại lợi thế tuyển sinh và thu hút nhân sự chất lượng cao.

Phân kỳ đầu tư theo hướng cuốn chiếu nhanh, dứt điểm từng hạng mục để sớm đưa vào khai thác. Cấu trúc và công năng linh hoạt để chuyển đổi giữa các địa điểm đào tạo trong giai đoạn trước khi ổn định toàn bộ hệ thống.

Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị của cả hệ sinh thái Sovico. Ngược lại, cơ sở vật chất thiết bị của Trường Đại học Hòa Bình cũng được chia sẻ khai thác với hệ sinh thái Sovico.

Xây dựng và hoàn thiện môi trường đại học số thông minh để áp dụng đồng bộ cho mọi hoạt động của các đơn vị thành viên cũng như toàn Đại học từ quản trị, quản lý, đến cơ sở dữ liệu, cơ sở vật chất thiết bị, thư viện, nhân sự, sinh viên, đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế v.v. Ưu tiên xây dựng hệ thống quản trị dựa trên nền

tảng số triệt để để quản trị và điều hành toàn bộ hệ thống Đại học. Phát triển cơ sở dữ liệu và tài nguyên số của từng đơn vị thành viên thuộc Đại học Hòa Bình để chia sẻ và cùng khai thác.

3.2. Lộ trình thực hiện:

3.2.1. Giai đoạn: 2022-2025

Giai đoạn này tập trung thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Duy trì và phát triển tốt các hoạt động của Trường Đại học Hòa Bình hiện có về nhân sự, tuyển sinh, đào tạo, đảm bảo chất lượng, khoa học công nghệ, hợp tác trong và ngoài nước, cơ sở vật chất thiết bị, thu chi tài chính v.v.;

- Bổ sung hệ thống văn bản quản lý và quy trình tác nghiệp trên nền tảng số hóa cơ sở dữ liệu;

- Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhân sự; hoàn thiện vị trí việc làm và chế độ đãi ngộ;

- Bổ sung và mở rộng chương trình đào tạo các bậc đào tạo, các hệ đào tạo;

- Đổi tên thành Trường Đại học Victoria Hà Nội (VicUni). Thành lập một số Viện nghiên cứu. Tái cấu trúc các đơn vị đào tạo, bồi dưỡng hiện có của Tập đoàn thành chuỗi đào tạo, bồi dưỡng của hệ thống VicUni;

- Hoàn thiện thủ tục mở Phân hiệu và tuyển sinh đào tạo Trường Đại học Hòa Bình tại Thành phố Hồ Chí Minh;

- Xây dựng và vận hành Đề án hợp tác giữa Trường Đại học Hòa Bình và Đại học Oxford (Linacre College);

- Xây dựng phát triển cơ sở vật chất, thiết bị tại các địa chỉ: Bùi Xuân Phái; tại Bắc An Khánh; tại Tiến Xuân, Thạch Thất, Hà Nội để tiếp tục duy trì đào tạo; và tại Khu chế xuất Tân Thuận, Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh;

- Nâng cấp Tạp chí KHCN Trường Đại học Hòa Bình;

- Kiểm định Đại học Hòa Bình chu kỳ 2 và đưa xếp hạng lên nhóm 150 trường Đại học hàng đầu Việt Nam.

3.2.2. Giai đoạn: 2026-2030

Giai đoạn này tập trung thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tái cấu trúc các khoa hiện tại thành các trường thành viên;

- Tuyển dụng và phát triển nhân sự hình thành bộ khung đội ngũ nhân sự xuất sắc trong quản trị và đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế;

- Tiếp tục xây dựng bổ sung các chương trình đào tạo, loại hình đào tạo từ xa, chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng cấp cao như chương trình học giả, chương trình quản lý/lãnh đạo cấp cao v.v.;

- Tiếp tục xây dựng phát triển cơ sở vật chất, thiết bị tại các địa chỉ: tại Bắc An Khánh; tại Tiến Xuân, Thạch Thất, Hà Nội để tiếp tục duy trì đào tạo; tại Trung tâm đào tạo của HDBank - Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh; bổ sung cơ sở đào tạo tại tỉnh/thành phố phù hợp;

- Đạt xếp hạng nhóm 100 Đại học hàng đầu Việt Nam và top 350 Châu Á.

3.2.3. Giai đoạn: 2031-2035

Giai đoạn này tập trung thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Mở rộng, phát triển và sáp nhập các trường để thành lập Đại học Victoria Hà Nội (VicUni), hoàn thiện mô hình quản trị, quản lý theo mô hình đại học thông minh;

- Hoàn thiện đội ngũ nhân sự xuất sắc trong quản trị và đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế;
- Hoàn thiện về đầu tư và sắp xếp ổn định cơ sở vật chất, thiết bị;
- Đạt xếp hạng nhóm 50 Đại học hàng đầu Việt Nam, nhóm 300 đại học hàng đầu Châu Á và nhóm 1500 đại học trẻ hàng đầu trên thế giới.

3.2.4. Giai đoạn: 2036-2045

Giai đoạn này tập trung thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đạt xếp hạng nhóm 30 Đại học hàng đầu Việt Nam, nhóm 250 đại học hàng đầu châu Á và nhóm 1000 đại học trẻ hàng đầu thế giới.

Phần VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chiến lược phát triển Trường Đại học Hòa Bình giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn 2045 được thực hiện thông qua các kế hoạch 5 năm và được cụ thể hóa thành kế hoạch, nhiệm vụ năm học của Nhà trường, được phổ biến rộng rãi đến từng phòng, ban, trung tâm, viện, khoa, văn phòng và các bộ môn trực thuộc trong toàn Trường. Tổ chức thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển Trường Đại học Hòa Bình giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn 2045 là nhiệm vụ trọng tâm của Trường Đại học Hòa Bình.

Các đơn vị trong Trường xây dựng, triển khai kế hoạch, nhiệm vụ năm học của đơn vị mình trên cơ sở kế hoạch 5 năm của Nhà trường. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên chủ động, sáng tạo xây dựng kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Hòa Bình.

Trường định kì tổ chức đánh giá việc thực hiện Chiến lược nhằm tháo gỡ những khó khăn để thực hiện có hiệu quả Chiến lược này.

Đến năm 2025 sẽ tổ chức đánh giá việc thực hiện Chiến lược của Nhà trường, làm căn cứ cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch 5 năm tiếp theo./.

